



Số:

Đông Nai, ngày tháng năm

V/v xây dựng kế hoạch đầu tư
công năm 2023.

Kính gửi:

- Các Sở, ban ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa;
- Các đơn vị chủ đầu tư (có danh sách kèm theo).

Căn cứ Luật Đầu tư số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ văn bản số 5035/BKHĐT-TH ngày 22/7/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023;

Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị các Sở ban ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các đơn vị chủ đầu tư xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023 của đơn vị và địa phương mình, như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

Trên cơ sở tình hình triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2022, các Sở ban ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị chủ đầu tư, các đơn vị sự nghiệp công lập tổ chức đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, theo các nội dung sau:

I. Đối với các Sở, ngành thuộc tỉnh và các đơn vị Chủ đầu tư (kể cả UBND cấp huyện là chủ đầu tư) dự án do UBND tỉnh trực tiếp giao chỉ tiêu kế hoạch:

1. Báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công 7 tháng đầu năm, khả năng thực hiện 9 tháng và cam kết tình hình giải ngân cả năm 2022 của tất cả các nguồn vốn (ngân sách tập trung, khai thác quỹ đất, xỏ số kiến thiết và nguồn vốn ngân sách trung ương, trái phiếu Chính phủ, kể cả nguồn vốn năm 2021 chuyển sang năm 2022). Trong đó báo cáo chi tiết:

- Tình hình thực hiện thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có) và tình hình thu hồi vốn ứng trước.

- Tình hình thực hiện các dự án chuyển tiếp phải bố trí đủ vốn để hoàn thành trong năm 2022 (dự án nhóm C; dự án quá thời gian quy định; dự án hoàn thành năm 2022); dự án chuyển tiếp theo tiến độ được phê duyệt.

- Tình hình quyết toán dự án hoàn thành, trong đó nêu rõ: số dự án đã được phê duyệt quyết toán và số vốn còn lại chưa được bố trí vốn để thanh toán so với giá trị quyết toán dự án hoàn thành được cấp có thẩm quyền phê duyệt; số dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán theo quy định đến hết tháng 7/2022, dự kiến đến hết năm 2022; nguyên nhân và giải pháp xử lý.

- Kiến nghị điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2022 của từng dự án, kể cả các dự án khởi công mới và chuẩn bị đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (dự án đầu tư, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư).

2. Các kết quả đạt được, các khó khăn, vướng mắc và những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2022, trong đó **tập trung phân tích đánh giá rõ nguyên nhân giải ngân không đạt tiến độ theo yêu cầu của từng dự án** theo các nội dung sau:

- Xác định rõ các tồn tại, yếu kém trong các khâu từ chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện dự án đầu tư;

- Tình hình kiểm tra, đôn đốc, xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư công, cụ thể:

+ Về thủ tục đầu tư.

+ Về công tác giải phóng mặt bằng

+ Về thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán vốn đầu tư

3. Đề ra các giải pháp cụ thể, đồng bộ, kịp thời tháo gỡ các rào cản, khó khăn, vướng mắc, khơi thông điểm nghẽn, khắc phục những yếu kém, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022.

4. Xác định trách nhiệm của cá nhân, đơn vị liên quan.

(Báo cáo gồm có phần thuyết minh và biểu mẫu số I, II, III đính kèm)

II. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh:

Đối với nguồn thu hợp pháp của các đơn vị sự nghiệp công lập được để lại đầu tư theo quy định của pháp luật: đề nghị báo cáo rõ nguồn thu được để lại theo quy định của pháp luật, dự kiến bố trí cho đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.

III. Đối với UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa

1. Tình hình giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2022 (nếu có) đối với nguồn vốn ngân sách cấp huyện.

2. Báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công 7 tháng đầu năm và cam kết tình hình giải ngân cả năm 2022 nguồn vốn ngân sách cấp huyện giao chỉ tiêu kế hoạch (đối với các nguồn vốn ngân sách tập trung, xổ số kiến thiết, khai thác quỹ đất, hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách tỉnh, các dự án đầu tư theo hình thức xã hội hoá và các nguồn vốn khác của địa phương có tính chất đầu tư và xây dựng) đối với từng dự án, trong đó báo cáo bổ sung:

- Đối với các dự án chuyển tiếp, khởi công mới năm 2022: báo cáo cụ thể số dự án, kế hoạch bố trí và tiến độ giải ngân chi tiết từng dự án, đến hết tháng 7/2022 đã khởi công bao nhiêu dự án, dự kiến các dự án tiếp tục triển khai thi công trong tháng 8 và các tháng tiếp theo ...

3. Đánh giá tình hình thực hiện và các giải pháp thực hiện tương tự theo mục 2, 3, 4 phần I nêu trên.

(Báo cáo bao gồm thuyết minh và biểu mẫu số IV, V đính kèm).

B. NỘI DUNG LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023

I. Mục tiêu, yêu cầu lập kế hoạch

Việc lập kế hoạch đầu tư công năm 2023 phải đảm bảo các yêu cầu sau:

1. Lập kế hoạch đầu tư công năm 2023 phải thực hiện theo đúng các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách Nhà nước, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2023.

2. Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022; các nội dung trình phê duyệt về mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công 05 năm giai đoạn 2021-2025 của từng địa phương; mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 theo Chỉ thị số 12/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; mục tiêu chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; các địa phương và đơn vị chủ đầu tư xác định rõ mục tiêu, thứ tự ưu tiên và khả năng thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn; triệt để tiết kiệm, chống lãng phí, tránh đầu tư phân tán, dàn trải. Trong đó:

- Việc bố trí vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 phải thực hiện đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025, Nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Ưu tiên bố trí vốn cho chương trình, dự án phát triển hạ tầng trọng điểm, các dự án liên vùng tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, tạo đột phá thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân và bảo đảm phát triển hài hòa giữa các địa phương. Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với tiến độ thực hiện và khả năng giải ngân trong năm 2023.

- Phân đấu giảm thời gian thực hiện và bố trí vốn các dự án nhóm A, nhóm B, nhóm C so với thời gian tối đa được phép quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, sớm đưa công trình vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư.

II. Lập kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023

1. Nguyên tắc chung về lập kế hoạch đầu tư công năm 2023

a) Nguyên tắc chung:

- Việc bố trí vốn NSNN năm 2023 phải đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Luật Đầu tư công và Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023 chi tiết theo từng ngành, lĩnh vực không vượt quá số vốn dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn NSNN của địa phương và các đơn vị chủ đầu tư theo ngành, lĩnh vực trừ đi số vốn đã được giao trong kế hoạch năm 2021, năm 2022; đồng thời phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân của từng dự án, bảo đảm có thể phân bổ, giao chi tiết cho dự án trước ngày 31/12/2022, khắc phục triệt để tình trạng chậm phân bổ, giao kế hoạch chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án.

b) Đối với các nhiệm vụ, dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025:

- Bố trí vốn theo đúng thứ tự ưu tiên quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và Nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Cụ thể việc phân bổ phải đảm bảo thứ tự ưu tiên sau:

- (1) Bố trí vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có);
- (2) Bố trí đủ vốn để thu hồi vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.
- (3) Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2022.
- (4) Bố trí đủ vốn cho dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2023 theo thời gian bố trí vốn;
- (5) Bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch và vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư;
- (6) Bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý, cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;
- (7) Bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được duyệt;
- (8) Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ, dự án nêu trên mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư, trường hợp chưa kịp hoàn thiện thủ tục đầu tư tại thời điểm lập kế hoạch thì trong báo cáo lập kế hoạch, các sở ngành, địa phương, các đơn vị chủ đầu tư phải cam kết hoàn thiện quyết định

đầu tư của các dự án trước khi giao chi tiết kế hoạch vốn năm 2023 (trước ngày 31/12/2022).

- Mức vốn bố trí cho từng dự án không vượt quá tổng mức vốn đầu tư dự án trừ đi lũy kế dự kiến giải ngân vốn đến hết năm 2022 và không vượt quá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao cho dự án trừ đi số vốn đã giải ngân năm 2021 và dự kiến giải ngân năm 2022 (bao gồm số vốn được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2022). Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2023.

2. Dự kiến danh mục dự án và bố trí kế hoạch đầu tư vốn nguồn NSNN năm 2023 cho từng dự án

2.1 Đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách trung ương: căn cứ mục tiêu, định hướng, nguyên tắc và khả năng cân đối vốn đầu tư, các đơn vị chủ đầu tư dự kiến danh mục dự án, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch và mức vốn cho từng dự án, nhiệm vụ theo đúng các nguyên tắc quy định tại điểm 1, phần II, mục B nêu trên.

2.2 Đối với kế hoạch cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý, cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; vốn hỗ trợ cho các đối tượng chính sách khác theo quy định của Thủ tướng Chính phủ: căn cứ tình hình thực hiện năm 2022, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được cấp có thẩm quyền quyết định, quy định của cấp có thẩm quyền về chính sách tín dụng đầu tư và tín dụng đối với người nghèo và đối tượng chính sách khác, dự kiến những thay đổi về đối tượng, chính sách, nhiệm vụ, tăng trưởng tín dụng, dư nợ cho vay, huy động vốn, lãi suất huy động, cho vay ... để xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023.

2.3 Đối với các dự án sử dụng vốn cân đối ngân sách địa phương:

- Căn cứ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật NSNN, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật NSNN, các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, dự kiến khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư, Nghị quyết số 23/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, thực hiện rà soát và dự kiến nhu cầu thực hiện năm 2023 đảm bảo thực hiện trong năm 2023 phù hợp với các chỉ đạo về xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương của cấp có thẩm quyền, bảo đảm nhu cầu vốn tập trung và nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Đối với nguồn thu xổ số kiến thiết, đề nghị địa phương ưu tiên đầu tư nguồn vốn này cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp, y tế công lập, xây dựng nông thôn mới.

- Đối với nguồn thu sử dụng đất: đề nghị địa phương báo cáo dự kiến thu, chi nguồn này trong năm 2023 sát khả năng thu thực tế của địa phương.

- Căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 7 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2022, khả năng cân đối nguồn vốn trong kế hoạch năm 2023, đề nghị các sở ngành, UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các đơn vị chủ đầu tư:

a. Các đơn vị Chủ đầu tư (kể cả giao UBND cấp huyện là chủ đầu tư) dự án do UBND tỉnh trực tiếp giao chỉ tiêu kế hoạch:

Đề nghị các đơn vị chủ đầu tư đăng ký nhu cầu kế hoạch năm 2023, cụ thể:

a.1) Đăng ký nhu cầu kế hoạch đầu tư năm 2023 cho từng dự án (kể cả các dự án ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho cấp huyện và các dự án triển khai theo hình thức xã hội hóa giao thông nông thôn) theo từng nguồn vốn, kể cả nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư đối với các dự án đã đủ điều kiện theo quy định.

a.2) Dự kiến khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư của các thành phần kinh tế khác cho đầu tư phát triển ngoài nguồn vốn đầu tư công.

a.3) Các thuận lợi và các khó khăn, vướng mắc trong việc cân đối và huy động các nguồn vốn đầu tư trong năm 2023 để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế xã hội.

a.4) Các đề xuất, kiến nghị và các giải pháp triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 của các Sở ngành, các đơn vị chủ đầu tư.

(Báo cáo gồm có phần thuyết minh và biểu mẫu số I, II, III đính kèm)

b. Đối với nguồn vốn do UBND cấp huyện trực tiếp giao chỉ tiêu kế hoạch theo phân cấp:

b1) Đối với nguồn ngân sách tập trung phân cấp cho cấp huyện năm 2023, các địa phương căn cứ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của địa phương mình để dự kiến nguồn vốn năm 2023 cho phù hợp.

b2) Đối với nguồn xổ số kiến thiết hỗ trợ các địa phương đầu tư hạ tầng nông thôn mới, giáo dục đào tạo, y tế công lập **không được cao hơn nguồn vốn đã được UBND tỉnh giao trong năm 2022.**

Số liệu chính thức đối với kế hoạch năm 2023 (nguồn ngân sách tập trung và nguồn xổ số kiến thiết) sẽ được Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo đến các địa phương sau khi có thông báo chính thức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b3) Đối với nguồn khai thác quỹ đất: UBND cấp huyện dự kiến nguồn thu của huyện trong năm 2023 và nguồn chi để thực hiện đầu tư, trong đó nguồn thu để lại cho cấp huyện để thực hiện đầu tư là 60% nguồn thu (riêng nguồn thu từ các dự án bán đấu giá quyền sử dụng đất thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh).

Đề nghị UBND cấp huyện báo cáo đăng ký danh mục dự án trong năm 2023 đối với các nguồn vốn nêu trên, trong đó xác định dự kiến vốn đầu tư đối với các dự án đầu tư thuộc ngành giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa – xã hội, các dự án đầu tư xây dựng nông thôn mới và khả năng cân đối ngân sách cấp huyện để đề xuất nhu cầu đăng ký thực hiện các dự án xã hội hóa giao thông nông thôn và các dự án Trung tâm văn hóa thể thao cơ sở cấp xã năm 2023.

(Báo cáo bao gồm thuyết minh và biểu mẫu số IV, V đính kèm).

III. Xây dựng kế hoạch vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài

Lập kế hoạch vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật NSNN, Luật Quản lý nợ công và các Nghị định hướng dẫn thi hành, trong đó làm rõ nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi các nhà tài trợ nước ngoài được phân bổ cho chi đầu tư phát triển, chi sự nghiệp và vốn đối ứng của các chương trình, dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Đối với các chương trình, dự án hỗn hợp (cả cấp phát và cho vay lại) phải làm rõ mức vốn cấp phát và cho vay lại.

Việc đăng ký vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài phải phù hợp với nội dung của Hiệp định, cam kết với nhà tài trợ, theo thứ tự ưu tiên như sau:

- (1) Đăng ký nhu cầu đủ vốn cho dự án kết thúc Hiệp định trong năm 2023 không có khả năng gia hạn Hiệp định, dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2023;
- (2) Đăng ký nhu cầu cho dự án chuyển tiếp theo tiến độ được duyệt.
- (3) Đăng ký nhu cầu theo tiến độ được duyệt và khả năng giải ngân cho dự án mới đã ký Hiệp định.

Việc đăng ký nhu cầu bố trí kế hoạch đầu tư vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài cho các dự án đảm bảo theo tiến độ đã ký với nhà tài trợ, khả năng cân đối nguồn vốn đối ứng, tiến độ giải phóng mặt bằng theo quy định của Luật Đất đai, năng lực của chủ đầu tư chương trình, dự án và tiến độ thực hiện dự án.

(Báo cáo bao gồm thuyết minh và biểu mẫu số III đính kèm)

IV. Lập kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023

Các địa phương căn cứ hướng dẫn của bộ, cơ quan trung ương là chủ quản chương trình mục tiêu quốc gia, đề xuất nhu cầu vốn ngân sách trung ương năm 2023 thực hiện từng chương trình theo cơ cấu (chi đầu tư, chi thường xuyên) và chi tiết theo từng dự án thành phần thực hiện từng chương trình mục tiêu quốc gia. Việc lập kế hoạch các chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ; dự kiến nguồn lực thực hiện phải phù hợp với khả năng cân đối NSNN năm 2023.

V. Lập kế hoạch vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp dành để đầu tư theo quy định của pháp luật

Các Sở ngành chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc căn cứ vào khả năng từng nguồn thu cụ thể, xây dựng kế hoạch đầu tư vốn từ nguồn thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật theo các nội dung dưới đây:

- a) Dự kiến kế hoạch từng nguồn thu cụ thể của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật, căn cứ pháp lý để lại các khoản thu này.

b) Trên cơ sở dự kiến kế hoạch các khoản thu hợp pháp của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập dành để đầu tư theo quy định của pháp luật, các Sở ngành chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc dự kiến số vốn để lại cho đầu tư và dự kiến phương án phân bổ chi tiết theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và các mục tiêu, nhiệm vụ quy định tại các Nghị quyết của Quốc hội, quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (nếu có) đối với từng nguồn thu cụ thể.

c) Dự kiến phương án phân bổ cụ thể đối với từng nguồn vốn theo các nguyên tắc quy định tại **Phần B, mục II.1** trên đây và phù hợp với khả năng thu năm 2023.

(Báo cáo bao gồm thuyết minh và biểu mẫu số VI đính kèm)

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các quy định tại Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2023 và các nội dung hướng dẫn tại văn bản này, các Sở ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị chủ đầu tư căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện các nội dung báo cáo theo hướng dẫn tại văn bản này (tại phần A, và Phần B) và báo cáo gồm thuyết minh và đầy đủ các thông tin, số liệu trong các biểu mẫu kèm theo. Tiến độ như sau:

1. Các đơn vị sử dụng vốn ngân sách trung ương (Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động, thương binh và xã hội, UBND huyện Long Thành, UBND huyện Nhơn Trạch, UBND thành phố Biên Hòa, UBND thành phố Long Khánh, UBND huyện Xuân Lộc, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh); và Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các Sở, ngành: có trách nhiệm gửi báo cáo trước nội dung nguồn vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn ODA gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 30/7/2022** (chi tiết biểu mẫu kèm theo Văn bản này được đăng tải tại mục thông báo trên trang web của Sở Kế hoạch và Đầu tư: **dpidongnai.gov.vn**).

2. Các đơn vị là chủ đầu tư; UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa, các đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 15/8/2022** (chi tiết biểu mẫu kèm theo Văn bản này được đăng tải tại mục thông báo trên trang web của Sở Kế hoạch và Đầu tư: **dpidongnai.gov.vn**).

2. Biểu mẫu yêu cầu báo cáo:

a) Các đơn vị sử dụng vốn ngân sách trung ương (Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động, thương binh và xã hội, UBND huyện Long Thành, UBND huyện Nhơn Trạch, UBND thành phố Biên Hòa, UBND thành phố Long Khánh, UBND huyện Xuân Lộc, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh): thực hiện báo cáo theo biểu mẫu số I.

Riêng Ban QLDA ĐTXD tỉnh báo cáo bổ sung theo biểu mẫu số III.

b) Các đơn vị chủ đầu tư (kể cả UBND cấp huyện là chủ đầu tư) các dự án do UBND tỉnh trực tiếp giao chỉ tiêu kế hoạch: thực hiện báo cáo theo biểu mẫu số II.

c) UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa: thực hiện báo cáo nguồn vốn ngân sách cấp huyện theo biểu mẫu số IV, V.

d) Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các Sở, ngành báo cáo theo biểu mẫu số VI.

Trên đây là khung hướng dẫn nội dung xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023. Do thời gian tổng hợp đề trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính gấp, đề nghị các Sở, ngành, UBND cấp huyện và các đơn vị chủ đầu tư tập trung thực hiện các nhiệm vụ nêu trên đúng thời gian quy định./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Phòng TCKH các huyện, thành phố;
- Ban QLDA các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, TĐ.

vint

Nguyễn Hữu Nguyên

DANH SÁCH CHỦ ĐẦU TƯ

STT	Tên đơn vị
1	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh
2	Ban Quản lý rừng phòng hộ Tân Phú
3	Báo Đồng Nai
4	Bệnh viện đa khoa Thống Nhất
5	Bệnh viện Da liễu Đồng Nai
6	Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai
7	Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh
8	Chi cục Kiểm lâm
9	Chi cục trồng trọt, bảo vệ thực vật và thủy lợi
10	Công an tỉnh Đồng Nai
11	Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi
12	Đài phát thanh truyền hình Đồng Nai
13	Khu bảo tồn thiên nhiên văn hóa Đồng Nai
14	Liên đoàn Lao động tỉnh Đồng Nai
15	Liên minh Hợp tác xã tỉnh
16	Nhà hát Nghệ thuật Đồng Nai
17	Sở Giáo dục và Đào tạo
18	Sở Giao thông Vận tải
19	Sở Kế hoạch và Đầu tư
20	Sở Khoa học và Công nghệ
21	Sở Lao động, thương binh và xã hội
22	Sở Tài chính
23	Sở Tư Pháp
24	Tòa án nhân dân tỉnh
25	Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao
26	Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
27	Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh
28	Trung tâm Văn hoá - Điện ảnh Đồng Nai
29	Trường Cao đẳng công nghệ cao Đồng Nai
30	Trường Cao đẳng công nghệ cao Đồng Nai
31	Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai
32	Trường Đại học Đồng Nai
33	UBND huyện Cẩm Mỹ
34	UBND huyện Định Quán
35	UBND huyện Long Thành
36	UBND huyện Nhơn Trạch
37	UBND huyện Tân Phú
38	UBND huyện Thống Nhất

STT	Tên đơn vị
39	UBND huyện Trảng Bom
40	UBND huyện Vĩnh Cửu
41	UBND huyện Xuân Lộc
42	UBND thành phố Biên Hòa
43	UBND thành phố Long Khánh
44	Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai